**Trường THCS Cẩm Thịnh Họ và tên GV: Nguyễn Thị Giang**

**Tổ Khoa học Xã hội**

**BÀI 2: TRUYỆN THƠ NÔM**

**TIẾT 20, 21: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**LỤC VÂN TIÊN CỨU KIỀU NGUYỆT NGA**

(Trích *Truyện Lục Vân Tiên*)

- Nguyễn Đình Chiểu -

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

**\*. Năng lực đặc thù**

- Xác định và phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản truyện thơ Nôm muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật như: cốt truyện, nhân vật, lời thoại.

- Phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

**\*. Năng lực chung**

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, tự thu thập, tổng hợp và phân loại thông tin

**2. Phẩm chất:**

+ Giáo dục học sinh thêm yêu mến trân trọng tài năng đức độ của nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu được gửi gắm qua một số nhân vật trong truyện

 + Yêu quý các nhân vật có phẩm chất tốt đẹp như Lục Vân Tiên & Kiều Nguyệt Nga, học tập các phẩm chất tốt đẹp của họ: Có thái độ đúng đắn trong cuộc sống trước những khó khăn hoạn nạn của người khác => Tình yêu thương & sự giúp đỡ mọi người

- Nội dung tích hợp, lồng ghép: ANQP

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- Kế hoạch bài dạy

- SGK, SGV

- Máy chiếu, máy tính

**2. Học liệu:** Ngữ liệu,Phiếu học tập, trò chơi, video

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS chia sẻ

**c. Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**GV** phát phiếu học tập cho hs:

Nhớ lại một vài tác phẩm mà em biết, liệt kê vào vở theo gợi ý trong bảng rồi thảo luận với bạn những câu hỏi bên dưới:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên tác phẩm** | **Nhân vật hiền lành gặp may mắn, hạnh phúc** | **Nhân vật độc ác bị trừng trị thích đáng** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

\* Hệ thống nhân vật này thể hiện quan niệm và ước mơ gì của nhân dân? Và chủ yếu ở thể loại nào?

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**GV dẫn dắt:** Ước mơ về xã hội công bằng, cái xấu cái ác bị trừng trị, người ở hiền thì sẽ gặp lành là ước mơ ngàn đời của nhân dân ta. Ước mơ ấy không chỉ được gửi gắm qua truyện cổ tích mà còn được cụ Đồ Chiểu gửi gắm trong truyện "Lục Vân Tiên", đặc biệt là ở đoạn trích "Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga". Bài học hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu đoạn trích để thấy được điều này

**2. Hoạt động 2: HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI. (73p)**

**a. Mục tiêu**:

- Nắm được đặc điểm của truyện thơ Nôm, cách xác định đề tài, chủ đề trong tác phẩm văn học

- HS trình bày được những nét chính về tác giả, và những đặc điểm nổi bật, khái quát của văn bản *Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga.*

- HS hiểu được nét đặc sắc về hình ảnh, nghệ thuật xây dựng nhân vật..

- Nhận biết và phân tích được vẻ đẹp của nhân vật *Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga*

- HS nhận biết được và phân tích được yếu tố đặc sắc về nghệ thuật đoạn trích

**b. Nội dung:** GV sử dụng PPDH theo nhóm, dạy học hợp tác, nêu vấn đề và kĩ thuật động não, thuyết trình, đặt câu hỏi để hướng dẫnHS đọc hiểu văn bản.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm**  ? Qua phần chú thích, em hãy nêu những nét chính về thân thế, cuộc đời, sự nghiệp văn thơ của Nguyễn Đình Chiểu?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**   |  |  | | --- | --- | | **NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU** | | | **Cuộc đời** | * Tên * Năm sinh – mất * Quê hương * Gia đình | | **Sự nghiệp** | - Vị trí:  - Cảm hứng sáng tác:  - Quan niệm sáng tác:  - Các tác phẩm chính: |   **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**trình bày theo nhóm.     - Một nhóm trình bày.     - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.  **CHÚ THÍCH SỐNG**  Chuẩn bị ở nhà:  - Chia lớp thành 4 nhóm  - Các nhóm chọn một đoạn văn bản có chú thích quan trọng.  Trình bày: Mỗi học sinh trong nhóm sẽ đóng vai là một chú thích, trình bày về ý nghĩa, nội dung…của chú thích đó.  **GV tổ chức hoạt động nhóm (4 nhóm)**  Hãy comments, phát biểu những thông tin em biết về cuộc đời và sự nghiệp của tác giả “Nguyễn Đình Chiểu” để hoàn thành “Bảng giới thiệu thông tin” của ông.    **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV gọi Hs đọc VB  - Gv hướng dẫn HS giải thích một số từ khó qua hoạt động  **đặt câu hỏi gợi dẫn:**  + Tác phẩm “*Lục Vân Tiên*” thuộc thể loại nào? Phương thức biểu đạt chính là gì?  + Bố cục của *Lục Vân Tiên* gồm mấy phần?  + Em hãy nêu xuất xứ của đoạn trích *“Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”*  + Đoạn trích *“Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”* kể lại việc gì?  + Xác định bố cục của đoạn trích  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - GV gọi HS báo cáo sản phầm, gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả**  **a. Cuộc đời**  **🡪 Ông trải qua một cuộc đời sóng gió, bất hạnh nhưng luôn lạc quan, nghị lực và khát khao cống hiến.**  **b. Sự nghiệp sáng tác văn thơ:**  **- Trước 1858**: viết với chủ đề đạo đức nhân dân: Lục Vân Tiên  **- Sau 1858**: viết về đề tài yêu nước chống Pháp: *Chạy giặc, Dương từ hà mậu, Ngư tiều y thuật vấn đáp,Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc* (1859), *Văn tế vong hồn dân lục tỉnh* (1873)  **2. Tác phẩm**  **+ HCST:** - Tác phẩm: Viết vào khoảng 1846-1854 khi ông bỏ thi, bị mù, lấy vợ. Chính vợ ông là người đã ghi chép tác phẩm hộ ông.  **3. Hướng dẫn đọc:**  ***a. Đọc- hiểu chú thích***    ***b. Đặc điểm thể loại***  **+ Thể loại**: Truyện thơ Nôm, gồm 2082 câu thơ lục bát,  + Thể hiện rõ lí tưởng đạo đức của NĐC muốn được gửi gắm qua tác phẩm  **+ Kết cấu**: Theo từng chương hồi xoay quanh diễn biến cuộc đời các nhân vật chính. Có tính ước lệ, khuôn mẫu  -> Nhằm mục đích truyền dạy đạo lý làm người, phản ánh khát vọng của nhân dân.  \* **Tóm tắt truyện:**  - 4 phần  + Lục Vân Tiên đánh cướp cứu Kiều Nguyệt Nga  + Lục Vân Tiên gặp nạn  + Lục Vân Tiên gặp nạn được cứu.  + Lục Vân Tiên gặp Kiểu Nguyệt Nga, sum vầy, hạnh phúc.  **- Hình thức lưu truyền:** sinh hoạt văn hóa dân gian (hát, kịch…)  - **Bố cục:** 3 phần  **+ Phần thứ nhất**: GẶP GỠ  **+ Phần thứ hai**: LƯU LẠC  **+ Phần thứ ba**: ĐOÀN TỤ  **Đoạn trích *“Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga”***  **- Vị trí:**  Phần đầu truyện  **- Nội dung:**  Kể về câu chuyện Lục Vân Tiên đánh cướp cứu người trên đường đi thi.  **- Bố cục:**  **+ Phần 1 (14 dòng đầu):** Lục Vân Tiên đánh tan bọn cướp cứu Kiều Nguyệt Nga  **+ Phần 2 (còn lại):** cuộc trò chuyện ân tình giữa Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga  **-> Bố cục có sự thống nhất mang tính NHÂN QUẢ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV đặt câu hỏi gợi dẫn:** Những nhân vật nào xuất hiện trong đoạn trích. Theo em, những nhân vật đó chia thành mấy tuyến, đó là những tuyến nào, gồm những ai?  **- GV tổ chức hoạt động cá nhân**  **- Tình huống: Kiều Nguyệt Nga gặp nạn 🡪 Lục Vân Tiên cứu giúp**  **- Vòng 1: Hoá thân**  Em hãy hoá thân thành 2 nhân vật và nhận xét về đối phương (tính cách)  **Hình thức**: đối thoại trực tiếp, chia lớp thành 2 nhóm lớn  + Hoá thân Kiều Nguyệt Nga nhận xét về Lục Vân Tiên  + Hoá thân Lục Vân Tiên nhận xét Kiều Nguyệt Nga  **Thời gian**: 10 phút  **Ví dụ:** Kiều Nguyệt Nga: qua sự việc vừa rồi, thiếp thấy chàng thật dũng cảm, tài giỏi, văn võ song toàn….  **- Vòng 2: Người phán xử**  Nêu cảm nghĩ chung về nhân vật và câu chuyện Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **II. Đọc- hiểu văn bản**   1. **1. Hệ thống nhân vật**   - Lục Vân Tiên  - Kiều Nguyệt Nga  - Kim Liên (người hầu của Nguyệt Nga)  **🡪 Nhân vật chính nghĩa**  - Bọn cướp Phong Lai  **🡪 Nhân vật phi nghĩa**  **🡪 Nhân vật chia 2 tuyến đối lập nhau, phân chia một cách rõ rệt, không có nhân vật trung gian**  **🡪 Đặc trưng của truyện thơ Nôm**   1. **1.1 Nhân vật Lục Vân Tiên** 2. **a. Hình ảnh Lục Vân Tiên đánh cướp.**   Trên đường lên kinh dự thi  Chiến đấu một mình với đảng cướp khét tiếng  - Hoàn cảnh chiến đấu  🡪 Hoàn cảnh đầy thử thách, làm sáng lên vẻ đẹp phẩm chất  **Hình ảnh Lục Vân Tiên**  - **Một mình** => **Dũng cảm.**   * **Hành động:**   + « tả đột hữu xông »: Người anh hùng chủ động, linh hoạt.  + Lời nói : Bớ đảng hung đồ….  -> Sử dụng pháp so sánh, thành ngữ, miêu tả tư thế dũng cảm, xả thân vì nghĩa lớn, không sợ hiểm nguy, tấm lòng chính trực, hào hiệp, trọng nghĩa khinh tài  **=>** - Hành động kịp thời, khẩn trương, không chút chần chừ, do dự, cũng không tính toán thiệt hơn => quyết liệt & dũng cảm  - Lời nói: Chứng tỏ L.V.T căm ghét cái ác, xấu, yêu thương nhân dân & rất trọng nghĩa, trọng người.  **Hình ảnh bọn cướp:**  **Trước trận chiến:** Quân **bốn phía** bủa vây   * Thái độ: “Mặt đỏ phừng phừng”, lời nói thách thức “Thằng nào…vào đây”.   ->Hung dữ, rất đông.  **Sau trận chiến:** *4 phía vỡ tan; Tháo chạy; thác rày thân vong.*  **=> Thất bại thảm hại**   |  | | --- | | => Giữa vòng vây của cái ác, dũng khí, tài ba của người anh hùng Lục Vân Tiên hiện lên thật đẹp, rõ nét, sống động. Càng trong hiểm nguy, Nguyễn Đình Chiểu càng làm sáng lên ý chí, sức mạnh của Lục Vân Tiên.  GV CHO HS XEM VI DEO |  |  | | --- | | \* Giáo viên: Hành động của LVT không 1 chút do dự tính toán thiệt hơn, lao vào bọn cướp với duy nhất 1 chiếc gậy trong tay để cứu người bị nạn. Hành động của Lục Vân Tiên chứng tỏ cái đức của con người " vị nghĩa vong thân" (vì việc nghĩa quên thân mình), cái tài của bậc anh hùng và sức mạnh bênh vực kẻ yếu, chiến thắng những thế lực bạo tàn. | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi gợi dẫn:** Phân tích đặc điểm ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật được thể hiện trong đoạn trích?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS lắng nghe, suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **b. Cách cư xử của Lục Vân Tiên với Kiều Nguyệt Nga:**  - Chàng cười nói hỏi han ôn tồn “Làm ơn há dễ trông người trả ơn”  “khoan khoan......là phận trai”  => giản dị, mộc mạc, chân thành của chàng trai Nam Bộ.  - Cách ứng xử đứng đắn, đàng hoàng lịch sự.  - Hai câu thơ thể hiện quan niệm: làm việc nghĩa là lẽ sống của người hiền nhân quân tử.  => Vân Tiên là một nho sinh chính trực, phong thái đường hoàng, khinh tài trọng nghĩa, đôn hậu bao dung, ân cần thăm hỏi, ứng xử đúng mực, từ chối sự đền đáp ơn huệ.  =>Lục Vân Tiên là chàng trai dũng cảm giàu lòng nhân nghĩa: làm việc nghĩa là bổn phận,là lẽ tự nhiên không coi đó là công trạng.Đó là cách cư xử mang tinh thần nghĩa hiệp của anh hùng hảo hán. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV áp dụng kĩ thuật XYZ – 4-5-3**  **- Tìm hiểu chủ đề của văn bản và cho biết căn cứ để xác định chủ đề.**  **- Tư tưởng và tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn trích như thế nào?**  X- số người trong nhóm  Y- số ý kiến mỗi người cần đưa ra  Z- phút dành cho mỗi cá nhân đưa ra ý kiến  - Mỗi nhóm 4 người, mỗi người đưa ra 5 ý kiến vào 1 tờ giấy trong vòng 3 phút và tiếp tục chuyển cho thành viên tiếp theo trong nhóm.  - Tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả mọi người đều đưa ra ý kiến của mình, có thể lặp lại vòng khác.  - Sau khi thu thập hết ý kiến, tiến hành thảo luận, đanh giá các ý kiến  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS chia nhóm và hoàn thành nhiệm vụ  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **Hình tượng Lục Vân Tiên**  **Trọng lễ nghĩa**  **Gan dạ, dũng cảm, nghĩa hiệp**  *A person playing a guitar  Description automatically generated with low confidence*  **Coi thường danh lợi**  **Có long nhân hậu**   * **Là hình mẫu lí tưởng về một trang nam nhi hào kiệt, trừ gian diệt bạo** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  *? Em có nhận xét gì về cách xưng hô của Kiều Nguyệt Nga với Lục Vân Tiên?*  ? Theo dõi đoạn:  " Lâm nguy chẳng kịp giải nguy  Tiết trăm năm cũng bỏ đi một hồi  Hà Khê qua đó cũng gần  Xin theo…đền ơn cho chàng…”  *Em thấy đặc điểm nào trong tình cảm của Kiều Nguyệt Nga tiếp tục được bộc lộ?*  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá.  \* Giáo viên: K.N.N rất cảm kích trước ơn cứu mạng của L.V.T. Bởi vì, không chỉ cứu mạng mà còn cứu cả cuộc đời trong trắng của nàng (đối với người con gái, điều đó còn quý hơn cả tính mạng). Dù biết rằng đền đáp mấy cũng không đủ, nàng quyết định gắn bó cuộc đời với Lục Vân Tiên. Nàng đã thuỷ chung, son sắc, dám liều mình để giữ trọn ân tình với L.V.T: Bị ép duyên, đi cống giặc Ô Qua nàng đã ôm bức hình L.V.T nhảy sông tự tử => Mối tình thuỷ chung của nàng đã được đền đáp. Vẻ đẹp tinh thần của K.N.N tạo thành bức chân dung tuyệt đẹp về người phụ nữ, chinh phục được niềm yêu mến của n.dân: Kế thừa & phát huy nét đẹp truyền thống của người phụ nữ Việt Nam, nêu ước mơ phá vỡ những khuôn khổ chật hẹp, gò bó của lễ giáo p.kiến: Tình yêu tự do. | **1.2. Nhân vật Kiều Nguyệt Nga**  - Là con gái quan tri phủ xinh đẹp, hiếu thảo, thuỳ mị, nết na, có học thức.  + Là cô gái khuê các, thuỳ mị, nết na, có học thức, có giáo dục.  + Xưng hô khiêm nhường:  “quân tử, tiện thiếp*-> nói năng văn vẻ, dịu dàng, mực thước* |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV đặt câu hỏi gợi dẫn:** Phân tích đặc điểm ngôn ngữ đối thoại của các nhân vật được thể hiện trong đoạn trích?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS lắng nghe, suy nghĩ và trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá.  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS trả lời câu hỏi  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **GV áp dụng kĩ thuật XYZ – 4-5-3**  **- Tìm hiểu chủ đề của văn bản và cho biết căn cứ để xác định chủ đề.**  **- Tư tưởng và tình cảm của tác giả được thể hiện trong đoạn trích như thế nào?**  X- số người trong nhóm  Y- số ý kiến mỗi người cần đưa ra  Z- phút dành cho mỗi cá nhân đưa ra ý kiến  - Mỗi nhóm 4 người, mỗi người đưa ra 5 ý kiến vào 1 tờ giấy trong vòng 3 phút và tiếp tục chuyển cho thành viên tiếp theo trong nhóm.  - Tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả mọi người đều đưa ra ý kiến của mình, có thể lặp lại vòng khác.  - Sau khi thu thập hết ý kiến, tiến hành thảo luận, đanh giá các ý kiến  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS chia nhóm và hoàn thành nhiệm vụ  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**  - GV nhận xét, đánh giá. | **2. Đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích**  **Ngôn ngữ đối thoại:**  + mộc mạc, dễ hiểu, thẳng thắn  + ngôn ngữ của đời sống, ít chữ nghĩa, ít uẩn khúc  + hầu như không có điển tích, điển cố  **🡪 Tính cách, đời sống của nhân vật được bộc lộ**  **- Bọn Phong Lai**: Hung dữ, ngạo mạn, gian ác và vô học  **- Nguyệt Nga**: Chân thành, lễ độ, nhân hậu, có trước có sau  **- Lục Vân Tiên**  + Thẳng thắn, rõ ràng, dứt khoát (bọn Phong Lai)  + Nhẹ nhàng (Nguyệt Nga)  **3. Chủ đề và tư tưởng, tình cảm của tác giả, thông điệp**  **a. Chủ đề**  **- Lục Vân Tiên**: Ca ngợi hành động đánh cướp cứu người, đề cao tinh thần “trọng nghĩa khinh tài”  **- Kiều Nguyệt Nga**: Ca ngợi phẩm chất đạo đức tốt đẹp của người phụ nữ  **- Tác giả**: Khát vọng hành đạo giúp đời  **- Căn cứ xác định chủ đề**  + Các chi tiết miêu tả hành động, lời nói của các nhân vật  + Sự kiện, mạch cảm xúc chủ đạo  + Nhan đề  **b. Tư tưởng, tình cảm của tác giả**  - Tin vào chính nghĩa  - Đề cao, ca ngợi những người anh hùng có tinh thần nghĩa hiệp  **III. Tổng kết**  **1. Giá trị nội dung**  - Khắc hoạ những phẩm chất đẹp đẽ của hai nhân vật Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga.  - Thể hiện khát vọng hành đạo giúp đời của tác giả    **2.** **Giá trị nghệ thuật**  - Miêu tả nhân vật chủ yếu qua cử chỉ, hành động, lời nói.  - Sử dụng ngôn ngữ đối thoại mộc mạc, bình dị, gần với lời nói thông thường, mang màu sắc Nam bộ rõ nét.  **3. Cách đọc văn bản**  - Tìm hiểu để biết được bối cảnh của đoạn trích.  - Xác định được vị trí của đoạn trích trong tác phẩm, bố cục, chủ đề, tư tưởng tình cảm trong đoạn trích  - Phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật  - Khái quát được đặc điểm nhân vật và chủ đề của đoạn trích  - Tìm hiểu đặc sắc nghệ thuật của đoạn trích, đặc biệt là nghệ thuật tự sự (diễn biến sự việc), miêu tả tâm lí (diễn biến nội tâm), nghệ thuật sử dụng ngôn từ, các biện pháp nghệ thuật khác, … |

**Hoạt động 3: Luyện tập (5p)**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- GV tổ chức trò chơi ẾCH XANH MƯU TRÍ**

**Câu 1:** Nhân vật Lục Vân Tiên thuộc kiểu nhân vật nào trong văn học?

A. Nhân vật tư tưởng.

**B. Nhân vật lý tưởng.**

C. Nhân vật điển hình.

D. Nhân vật sử thi.

**Câu 2:** Ý nào nói đúng nhất bản chất con người của Lục Vân Tiên trong lời nói và thái độ của chàng với Kiều Nguyệt Nga?

A. Vì nghĩa lớn, không màng danh lợi

B. Từ tâm, nhân hậu

C. Chính trực, hào hiệp

**D. Tất cả đều đúng**

**Câu 3:** Ngôn ngữ của Truyện Lục Vân Tiên có đặc điểm gì ?

A. Mộc mạc, giản dị.

B. Biến đổi rất linh hoạt.

C. Ngôn ngữ trau chuốt.

**D. Đậm màu sắc Nam Bộ.**

**Câu 4:** “Truyện Lục Vân Tiên” được viết bằng loại chữ nào?

A. Chữ Hán

B. Chữ quốc ngữ

**C. Chữ Nôm**

D. Chữ Pháp

**Câu 5.** Hai câu thơ “Gẫm câu báo đức thù công – Lấy chi cho phỉ tấm lòng cùng ngươi” thể hiện tâm trạng gì của Kiều Nguyệt Nga trước việc làm của Lục Vân Tiên?

**A. Băn khoăn, áy náy vì chưa biết làm thế nào để trả ơn Lục Vân Tiên.**

B. Thán phục trước việc làm nghĩa hiệp của Lục Vân Tiên.

C. Coi thường việc làm của Lục Vân Tiên.

D. Ngưỡng mộ tài năng của Lục Vân Tiên.

**Câu 6**: Hình ảnh Lục Vân Tiên trong đoạn trích “Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga” khiến em liên tưởng đến nhân vật trong truyện cổ tích nào?

A. Người em trong truyện “Cây khế”

B. Nhà vua trong truyện “Tấm Cám”

C. Anh Khoai trong truyện “Cây tre trăm đốt”

**D. Thạch Sanh trong truyện “Thạch Sanh”**

**Hoạt động 4: Vận dụng (5p)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**GV nêu nhiệm vụ: Tìm những điểm giống và khác nhau giữa truyện Lục Vân Tiên và tác giả**

**\* Giống nhau**

- Bỏ thi về chịu tang, bị đau mắt, bị mù

- Bị bội hôn

- Về sau đều gặp cuộc hôn nhân tốt đẹp

**\* Khác nhau**

- Lục Vân tiên được tiên cho thuốc nên mắt sáng lại được, thi đỗ trạng nguyên, cầm quân đánh giặc thắng lợi

- Nguyễn Đình Chiểu vĩnh viễn là bóng tối

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**\* Hướng dẫn học bài ở nhà và chuẩn bị cho bài sau: (2p)**

- **Hướng dẫn học bài ở nhà**

+/ Học thuộc lòng đoạn trích, thuộc ghi nhớ

+/ Phân tích hai nhân vật Lục Vân Tiên và Kiều Nguyệt Nga thông qua lời nói,

hành động của nhân vật.

+ Hiểu và dùng được một số từ Hán Việt thông dụng ở phần chú thích.

**- Chuẩn bị cho bài sau:**

+/ Đọc và chuẩn bị bài tiếp theo : Kiều ở lầu Ngưng Bích – Trích Truyện Kiều – Nguyễn Du. Hoàn thành các phiếu HT số 1,2,3





-------------------------------------------------------------------------------